TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 258/2017/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 31 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 307/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017, giữa:

Ông Bùi Đăng Đ, sinh năm 1960, địa chỉ: Đường H, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông và bà Đào Thị G, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Đăng Đ và bà Đào Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Đăng Đ và bà Đào Thị G.

- *Về con chung:* Ông Bùi Đăng Đ và bà Đào Thị G có 02 con chung là: Bùi Thị Thanh T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1989 và Bùi Thái T, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1995 đều đã trưởng thành nên tự quyết định cuộc sống.

- *Về tài sản chung:* Ông Bùi Đăng Đ và bà Đào Thị G không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Bùi Đăng Đ nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước, ông Đ đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ tại Chi cục thi

hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0007297 ngày 03 tháng 10 năm 2017) nên trả lại cho ông Đ số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- UBND xã A (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu: HS, HC-TP.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh